



# MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN TRAO ĐỔI VỀ LÃI SUẤT NGÂN HÀNG

TS. PHẠM THÁI HÀ

**Cuộc đua tăng lãi suất huy động đang là chủ đề “nóng” nhất trong hoạt động của hệ thống ngân hàng ở nước ta hiện nay. Cho đến nay, cuộc đua này vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt. Những vấn đề cần bàn phía sau cuộc đua lãi suất ngân hàng hiện nay là gì? Bài viết gợi mở một số khía cạnh cần trao đổi về vấn đề này.**

## Lãi suất ngân hàng - Những vấn đề cần quan tâm

Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Trong thời gian qua, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã điều hành thị trường tiền tệ bằng cách tác động đến công cụ lãi suất một cách tích cực nhất và điều đó có tác động đến tâm lý người gửi tiền. Tuy nhiên, mức độ tác động của công cụ này không giống nhau ở các thời điểm và phụ thuộc vào các yếu tố khác trên thị trường.

Vấn đề đáng quan tâm trong thời gian gần đây là cuộc đua tăng lãi suất huy động giữa các ngân hàng thương mại (NHTM) đang trở thành vấn đề “nóng” nhất trong hệ thống ngân hàng. Cuộc đua lãi suất huy động đã bắt đầu từ cuối năm 2015 khi một số NHTM nhỏ tăng lãi suất nhằm thu hút tiền gửi để đáp ứng nhu cầu tín dụng và áp lực thanh khoản cuối năm. Hiện cuộc đua lãi suất của các ngân hàng chưa có dấu hiệu tạm dừng. Nhằm thu hút tiền nhàn rỗi từ dân cư, nhiều NHTM đã nâng lãi suất huy động ở mức phổ biến 0,1-0,3%, có nơi áp mức lãi suất vượt trội lên tới 8%/năm. Không chỉ ngân hàng nhỏ mà cả những ngân hàng có quy mô lớn cũng vào cuộc, khiến việc tăng lãi suất dễ trở thành xu hướng.

Thực tế cho thấy, năm 2016 tăng trưởng tín dụng đã có xu hướng tăng đều vào đầu năm, khác với các quy luật những năm trước tín dụng thường tăng nhanh ở những tháng cuối năm. Khoảng cách giữa tăng trưởng huy động và cho vay nói rộng, sức ép tăng lãi suất huy động nhằm bổ sung nguồn vốn đầu vào phục vụ cho các khoản vay. Lấy dẫn chứng tại địa bàn Hà Nội cho thấy, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn chỉ đạt 1.403.436 tỷ đồng, giảm 4,84% so với thời điểm

31/12/2015, trong khi đó tín dụng lại tăng. Điều này, khiến làn sóng tăng lãi suất huy động dâng cao trong thời gian qua.

Báo cáo tình hình kinh tế tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2016 của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia nhận định, lãi suất liên ngân hàng quý I/2016 cao hơn so với cùng kỳ 2015, lãi suất huy động ngắn hạn biến động nhẹ ở kỳ hạn 6-12 tháng, mặt bằng lãi suất huy động chủ yếu tăng mạnh ở các kỳ hạn dài trên 12 tháng (phổ biến từ 7-8%/năm). Nhiều ý kiến lo ngại, việc tăng lãi suất huy động hiện nay có thể sẽ khởi đầu cho một xu hướng tăng lãi suất trong năm nay, từ đó gây áp lực lên lãi suất cho vay, doanh nghiệp (DN) gặp khó khăn trong tiếp cận vốn giá rẻ. Tác động của cuộc đua lãi suất ảnh hưởng tới hoạt động của hệ thống NHTM và các DN, như sau:

- *Đối với hoạt động của NHTM*: Là loại hình DN đặc thù, đi vay để cho vay nên những biến động của lãi suất tác động trực diện, liên tục tới mọi hoạt động thường nhật của các NHTM. Lãi suất tăng sẽ gây khó khăn cho các NHTM, đặc biệt là các ngân hàng quy mô nhỏ trong huy động vốn. Khi kế hoạch phải tăng trưởng tín dụng hàng năm, dư địa vốn và các công cụ, kỹ thuật tăng vốn dần sử dụng hết, các NHTM buộc phải tăng lãi suất dù biết đây không phải là “liều thuốc” hiệu quả thực sự. Vấn đề này mang lại hiệu quả nhất thời cho một số ngân hàng nhưng trên bình diện cả hệ thống, nó thực sự chưa đủ mạnh để kéo thêm vốn vào, khi lãi suất huy động VND tăng cao đã khiến lãi suất cho vay có thể đã vượt cao hơn. Lãi suất cho vay cao đặt các ngân hàng vào thế tiến thoái lưỡng nan. Bởi các DN sản xuất cần vốn thì lại khó tiếp cận vì lãi suất cho vay quá cao, còn các hoạt động chịu được mức lãi suất cao đó lại hầu hết là đầu tư ngắn hạn, phi

sản xuất. “Cuộc đua” giành về lãi suất đẩy nguồn vốn huy động quần quanh trong hệ thống, kéo lãi suất cho vay leo thang, gây thiệt hại cho DN, dẫn tới hậu quả là làm cho nợ xấu gia tăng, ảnh hưởng đến hệ thống ngân hàng nói chung.

- *Những tác động tới khu vực DN:* Những biến động của lãi suất trên thị trường ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận của DN. Thực tế, ở Việt Nam, các DN tăng nhanh về số lượng nhưng tỷ lệ vốn chủ sở hữu còn thấp. Trong khi, các kênh huy động vốn từ bạn bè, gia đình, người thân, từ những mối quan hệ quen biết là rất hạn chế; khả năng huy động vốn trên thị trường của DN lại hạn chế, nên con đường quen thuộc mà có đến 75% DN lựa chọn vẫn là tìm đến ngân hàng. Với mức lãi suất cho vay cao của NHTM, DN phải đạt mức lãi cao hơn nữa trong bối cảnh thị trường khó khăn thì mới có thể đáp ứng điều kiện. Bởi vậy, đã có DN phải tạm ngưng các kế hoạch mở rộng quy mô sản xuất, thậm chí đình trệ sản xuất kinh doanh.

Là khách hàng nên các DN có tồn tại thì ngân hàng mới tồn tại, vì vậy, ngân hàng vẫn đang rất nỗ lực để hợp tác với DN, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy và hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Vào thời điểm hiện tại, nếu để lãi suất tiếp tục tăng, toàn bộ nỗ lực phục hồi của DN, phục hồi kinh tế, tái cấu trúc ngân hàng có nguy cơ không thể đạt được.

### **Một số giải pháp cho giai đoạn tới**

Kết quả điều hành của NHNN trong những năm qua được đánh giá là khá tích cực, tuy nhiên, diễn biến của kinh tế thế giới và trong nước còn chưa ổn định, dự báo giai đoạn tới sẽ phức tạp và khó lường hơn. Để bảo vệ thành quả đã tạo dựng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, phù hợp các mục tiêu đề ra, giai đoạn 2016-2020 cần tập trung vào một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, tiếp tục đổi mới và hoàn thiện điều hành chính sách tiền tệ (CSTT). Cần linh hoạt và kết hợp đồng bộ các công cụ CSTT, sử dụng có hiệu quả các công cụ điều hành gián tiếp, phù hợp với sự phát triển của thị trường; hoàn thiện chính sách lãi suất, điều hành hiệu quả lãi suất thị trường, hướng tới thực hiện mục tiêu của CSTT. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, linh hoạt CSTT với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác, điều phối có hiệu quả các dòng luân chuyển tiền tệ phục vụ đắc lực cho mọi hoạt động trong nền kinh tế.

*Thứ hai*, điều hành linh hoạt tỷ giá, ổn định thị trường ngoại hối, thị trường vàng. Tỷ giá cần tiếp tục duy trì điều hành theo hướng chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách lãi suất,

theo sát tín hiệu thị trường, phù hợp với cung-cầu ngoại tệ và diễn biến kinh tế vĩ mô nhằm nâng cao vị thế đồng Việt Nam; tăng dự trữ ngoại hối, cải thiện cán cân thanh toán; giảm dần tình trạng đô la hóa. Tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh vàng, tiếp tục triển khai các giải pháp tiến tới huy động nguồn lực vàng trong dân, phục vụ cho phát triển kinh tế.

*Thứ ba*, duy trì mức tăng trưởng tín dụng phù hợp gắn với nâng cao chất lượng để góp phần thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng và giảm nợ xấu. Khuyến khích phát triển đa dạng các hình thức huy động vốn và các sản phẩm tín dụng, tạo môi trường thuận lợi để các tổ chức tín dụng phát triển các dịch vụ mới, các công cụ phòng ngừa rủi ro, hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng hoạt động.

*Thứ tư*, hoàn thiện thể chế về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, đảm bảo cho NHNN thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về thị trường tiền tệ, hoạt động ngân hàng để hỗ trợ tái cơ cấu, xử lý nợ xấu và tạo cơ sở cho tổ chức tín dụng hoạt động an toàn và lành mạnh...

*Thứ năm*, nâng cao chất lượng của hệ thống thông tin thống kê và dự báo, hỗ trợ cho công tác điều hành CSTT, hoạt động ngân hàng của NHNN và công tác quản lý của các NHTM, dân bắt kịp với các nước trong khu vực.

*Thứ sáu*, ngoài những giải pháp trên cần có niềm tin vào sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, các thành viên Chính phủ, niềm tin vào nền kinh tế. Đây là vấn đề quan trọng để giữ vững ổn định chính trị, xã hội, kinh tế vĩ mô, tạo môi trường tốt nhất cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư sản xuất kinh doanh. Theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại buổi làm việc với NHNN ngày 22/4/2016, NHNN cần tiếp tục điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng và giảm nợ xấu, bảo đảm ổn định không tạo sức ép lên mặt bằng lãi suất và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh được ưu tiên, theo dõi chặt chẽ tín dụng bất động sản, hướng tín dụng vào phân khúc nhà ở xã hội.

### **Tài liệu tham khảo:**

1. NHNN (2011, 2012, 2013, 2014). Báo cáo thường niên của NHNN các năm;
2. Viện Chiến lược ngân hàng (2014). Tuyển tập bài viết về tiền tệ-ngân hàng Việt Nam, NXB Hà Nội;
3. Trần Thọ Đạt (chủ biên) (2015). Thực tiễn công tác quản lý và điều hành của NHNN Việt Nam giai đoạn 2011-2015, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.